

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HÀ TĨNH

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Hà Tĩnh tháng 4 năm 2021

Số: 70 /TB-HĐQT

Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 4 năm 2021

THÔNG BÁO
MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh trân trọng kính mời quý vị cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, cụ thể như sau:

- 1. Thời gian:** Từ 7h00 ngày 22/4/2021
- 2. Địa điểm:** Hội trường khách sạn Sailing – Đường Xô viết Nghệ Tĩnh, thành phố Hà Tĩnh
- 3. Điều kiện tham dự:** Tất cả các cổ đông của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh
- 4. Nội dung Đại hội:** Đại hội cổ đông thường niên sẽ tiến hành xem xét và thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020, triển khai kế hoạch SXKD 2021;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, triển khai nhiệm vụ 2021;
- Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021;
- Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán;
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020;
- Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;
- Tờ trình sửa đổi điều lệ;
- Tờ trình kế hoạch tiền lương của HĐQT, Trưởng BKS chuyên trách; Mức thù lao HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2021;
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;
- Thông qua các nội dung khác (nếu có).

Để tạo điều kiện chuẩn bị tốt cho Đại hội, đề nghị quý vị cổ đông vui lòng gửi xác nhận việc tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội (theo mẫu gửi kèm) về Ban tổ chức trước ngày 14/4/2021

Tài liệu liên quan đến Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 được Công ty công bố trên website: <http://www.capnuochatinh.vn> (mục quan hệ cổ đông). Quý cổ đông truy cập vào website để nhận tài liệu.

Mọi ý kiến đóng góp, quý cổ đông vui lòng liên hệ hoặc gửi bằng văn bản về BTC Đại hội trước ngày 14/4/2021 theo địa chỉ:

Ông Trần Anh Lương - Thư ký HĐQT; Điện thoại: 0916636306;

Rất hân hạnh được đón tiếp quý cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh năm 2021.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT; Ban GD; Ban KS
- Lưu VT; Thư ký HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Vinh

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2021

GIẤY ỦY QUYỀN
Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh

Tên tôi là (tổ chức/cá nhân):
CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....
Địa chỉ:.....
Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)
Tương ứng với tổng mệnh giá là : đồng

ỦY QUYỀN CHO

Ông (bà):
CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....
Địa chỉ:.....

Được thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh năm 2020 và có quyền biểu quyết tất cả những vấn đề có liên quan tại Đại hội tương ứng với số cổ phần do tôi sở hữu./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ghi chú: Để việc tổ chức Đại hội được thành công đề nghị quý cổ đông gửi giấy uỷ quyền tham dự Đại hội tới Ban tổ chức theo địa chỉ:

- Ông Trần Anh Lương – Thư ký HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh
- Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Hoàng Từ, Phường Đại Nài, Tp. Hà Tĩnh trước 10h30 ngày 14/4/2021



Hà Tĩnh, ngày tháng 4 năm 2021

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HÀ TĨNH NĂM 2021**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (sau đây được gọi tắt là Đại hội) Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 4. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

**CHƯƠNG III
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận **Thẻ biểu quyết** (ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết).

Cổ đông được nhận **Phiếu bầu cử** sau khi Đại hội đã thông qua danh sách các ứng viên bầu HĐQT và thông qua các thủ tục bầu cử.

3. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên do Hội đồng quản trị đề cử, có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp:

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa và Ban thư ký

1. Ban Chủ tọa gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên do Đại hội biểu

quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Ban Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Ban Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Ban Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (*phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ, khi đã được thông qua*) và tại một địa điểm khác do Trưởng Ban Chủ tọa quyết định

5. Ban thư ký gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên, có chức năng lập Biên bản Đại hội đồng cổ đông, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Chủ tọa.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Bầu cử và Kiểm phiếu

1. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên khác không phải là các ứng viên vào HĐQT và do Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu có trách nhiệm phát Phiếu bầu cử tới các cổ đông.

3. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu thông báo Quy chế bầu cử HĐQT, hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử; tiến hành thu Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử sau khi Đại hội biểu quyết và bầu cử; kiểm phiếu; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

5. Ứng cử viên vào HĐQT không được làm thành viên của Ban kiểm phiếu.

CHƯƠNG IV TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*Điều 145- Luật DN 2020*), theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập cuộc họp Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.

2. Không hút thuốc lá trong Phòng đại hội.

3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

Điều 12. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

2. Cổ đông biểu quyết một vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết để biểu quyết theo các nội dung quy định tại Luật Doanh nghiệp như sau:

Tán thành; Không tán thành; hoặc Không có ý kiến.

Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết có ghi “Số cổ phần” sở hữu và/hoặc đại diện phải được hướng về phía Chủ tọa.

Điều 13. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

2. Việc bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, và thực hiện theo Quy chế bầu cử HĐQT được thông qua tại Đại hội.

Điều 14: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản cuộc họp, các nội dung biểu quyết được đưa vào Nghị quyết và Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ theo quy định.

**CHƯƠNG V
ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

Điều 15: Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 8 Quy chế này, thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

**CHƯƠNG VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 16: Quy chế này gồm 6 chương, 16 điều, được trình bày tại Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh ngày 22 tháng 4 năm 2021 và có hiệu lực kể từ khi được ĐHĐCĐ thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- Thư ký HĐQT

**TM BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH**

Võ Ngọc Vinh



Hà Tĩnh, ngày tháng 4 năm 2021

Dự thảo**BÁO CÁO**
KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2020 - TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2021

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về kết quả công tác điều hành năm 2020 và triển khai nhiệm vụ năm 2021 như sau:

I. Đặc điểm tình hình.

Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh được cổ phần hóa từ Công ty TNHH MTV Cấp nước và Xây dựng Hà Tĩnh vào tháng 5 năm 2015, vốn điều lệ là 204.008,9 triệu đồng (chưa bao gồm Chi nhánh Cấp nước Kỳ Anh), cổ đông lớn nhất hiện nay là UBND tỉnh Hà Tĩnh nắm giữ 195.369,9 triệu đồng tương đương 95,77% vốn điều lệ, các cổ đông còn lại là CBCNV trong toàn công ty nắm giữ 8.630 triệu đồng tương đương 4,23% vốn điều lệ. Cổ phiếu của công ty chính thức được niêm yết trên sàn chứng khoán OPCOM của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội từ ngày 14/12/2016. Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu nhiệm kỳ II (2020 – 2025) gồm 03 thành viên:

- | | |
|-----------------------|-------------------------------------|
| 1. Ông Võ Ngọc Vinh | - Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc |
| 2. Ông Phạm Quang Sơn | - Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc |
| 3. Ông Trần Văn Hóa | - Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc |

Trong năm 2020 công ty cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn gặp nhiều khó khăn như: Do ảnh hưởng của dịch COVID-19 hoành hành từ đầu năm 2020 đến nay, diễn biến của thời tiết bất thường gây lũ lụt nghiêm trọng cho khu vực miền trung và khu vực Hà Tĩnh làm ảnh hưởng đến việc cung cấp nước sạch trong toàn công ty, Giá các chi phí đầu vào như điện, hoá chất, vật tư các loại đều tăng, trả nợ vay Ngân hàng Thế giới cho dự án giai đoạn hai, Công trình cấp nước các huyện, thị xuống cấp, thiếu công suất, thiếu kinh phí đầu tư; việc chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới ở các huyện, thị cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến cấp nước an toàn, tăng tỷ lệ thất thoát nước sạch.

II. Hoạt động của HĐQT.

Hội đồng quản trị đã có 11 phiên họp định kỳ và hội ý HĐQT trong năm 2020 nhằm tăng cường công tác quản trị, chỉ đạo. Trong các phiên họp, các thành viên tham gia đầy đủ và mời Trưởng Ban kiểm soát tham dự. HĐQT đã đề ra các chủ trương, giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo để hoạt động SXKD của công ty ngày càng ổn định như:

- Giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh, theo định hướng và chiến lược của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Tập trung chỉ đạo, triển khai kế hoạch theo nghị quyết, quyết định của HĐQT và DHDCĐ, đồng thời giám sát thường xuyên và hỗ trợ kịp thời cho Ban điều hành. Tham gia các cuộc họp giao ban công ty để có sự chỉ đạo sát sao, kịp thời.

- Định biên, điều chuyển nhân lực giữa các chi nhánh phù hợp với tình hình thực tế tại các đơn vị; giao khoán chi phí SXKD cho các chi nhánh tự chủ, tự chịu trách nhiệm;

- Kiện toàn nhân sự, tổ chức bộ máy, đào tạo nâng cao năng lực, kỹ năng quản trị, ban điều hành phù hợp với tình hình và loại hình doanh nghiệp cổ phần nhằm nâng cao năng lực quản trị điều hành, kiểm soát đánh giá tình hình, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ thông qua kết quả thực hiện tại đơn vị; đưa ra các giải pháp phù hợp với hoàn cảnh, tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất, tập trung thực hiện kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thực hiện mạnh mẽ, quyết liệt giải pháp xiết chặt quản lý, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, đầu tư mở rộng SXKD để nâng cao đời sống, bảo đảm việc làm thu nhập cho người lao động

- Công tác thoái vốn, hiện nay theo Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn đến hết năm 2020 thì Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh được dừng thực hiện thoái vốn đến hết năm 2020 để rà soát, xây dựng phương án sắp xếp, thoái vốn trong giai đoạn 2021 – 2025.

- Phối hợp với các sở, ngành theo sự chỉ đạo của UBND trong việc đầu tư XD các công trình và xây dựng phương án tăng giá nước sạch trong năm 2021.

III. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020.

Bám sát các mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban giám đốc, các phòng, ban, đơn vị triển khai quyết liệt các giải pháp đối với từng lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của công ty. Kết quả đạt được năm 2020 như sau:

1. Công tác quản lý điều hành.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo SXKD, nâng cao chất lượng sản phẩm nước sạch phục vụ nhân dân và cộng đồng. Chỉ đạo các phòng, ban, chi nhánh tập trung đẩy mạnh công tác chống thất thoát, thất thu, công tác cấp nước an toàn, thường xuyên rà soát, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của các đơn vị để giải quyết kịp thời.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đã đạt được như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	TH 2020	Tỷ lệ so với (%)	
						2019	KH
1	Tổng số khách hàng sử dụng nước sạch	Hộ	84.772	90.992	91.177	107,55	100,20
2	Tổng số lao động	Người	486	473	473	97,32	100
	- Trong đó LĐ SX nước	Người	425	425	425	100	100
3	Năng suất lao động	m3	35.509	37.364	37.575	105,81	100,56
4	TNBQ người LĐ	Tr.đ/ng/th	7,5	7,8	8.0	106,66	102,56

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	TH 2020	Tỷ lệ so với (%)	
						2019	KH
5	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m ³	15.091,4	15.880	15.969,5	105,8	100,56
6	Tỷ lệ thất thoát nước	%	25,7	23	24,3	Giảm 1,4%	Tăng 1,43%
7	Tổng doanh thu	Tr.đ	142.122	143.164	146.122,5	102,81	102,06
	Trong đó: - Nước sạch	Tr.đ	122.748.8	128.469	130.350	106,19	101,46
	- Hoạt động khác		19.373.2	14.695	15.772,5	81,41	107,33
8	Lợi nhuận	Tr.đ	9.251,6	2.280	5.658,2	61,15	248,16
9	Nộp ngân sách	Tr.đ	12.999.5	15.315	13.519	104	88,27

- Năm 2020, Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu hoạt động SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Sản lượng nước thương phẩm năm 2020 là 15.969.561 m³ tăng 100,56% so với kế hoạch (15.880.000 m³) và tăng trưởng so với năm 2019 là 105,8%. Năm 2020 là một năm đầy khó khăn do dịch bệnh Covid-19 và lũ lụt thiên tai gây ra, công ty ghi nhận sự cố gắng và nỗ lực của nhiều đơn vị trong công ty, sản lượng phần lớn các đơn vị đều đạt và vượt kế hoạch đề ra

- Doanh thu năm 2020 là 146.122,5 triệu đồng, tăng 102,06% so với kế hoạch và tăng 102,81% so với năm 2019;

Trong đó:

+ Doanh thu nước sạch đạt 130.350 triệu đồng tăng 101,46% so với kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2019 là 106,19%. Doanh thu năm 2020 tăng trưởng thấp do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, do đó công ty đã hỗ trợ tiền nước cho người dân.

+ Doanh thu hoạt động khác đạt 15.772,5 triệu đồng tăng 107,33% so với kế hoạch và chỉ đạt 81,41% so với năm 2019;

- Tỷ lệ thất thoát nước: Xác định công tác chống thất thoát là nhiệm vụ trọng tâm, ngay từ đầu năm Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác chống thất thoát, giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch. Mặc dù tỷ lệ thất thoát toàn Công ty giảm xuống 24,3%, giảm 1,4% so năm 2019 nhưng vẫn còn quá cao.

- Lợi nhuận thực hiện năm 2020 đạt 5.658,2 triệu đồng tăng 248,16% so với kế hoạch, nhưng chỉ bằng 61,15% so với năm 2019. Nguyên nhân giảm so với năm 2019 là do ảnh hưởng của dịch bệnh, thiên tai lũ lụt, dẫn đến doanh thu giảm.

- Thuế, phí nộp đầy đủ theo đúng quy định pháp luật

- Các chế độ chính sách của người lao động được giải quyết đầy đủ, lương và thu nhập ổn định và tăng so với năm trước.

3. Kết quả đầu tư xây dựng.

Năm 2020 công ty thực hiện đầu tư các dự án: 30.956,4 triệu đồng đạt 63,55% so với kế hoạch (48.710 triệu đồng) đã được Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua, trong đó có một số công trình trọng điểm như sau:

- Dự án Cấp nước xã Đức Lâm - Huyện Đức Thọ;
- Dự án cấp nước Xã Xuân Mỹ - Huyện Nghi Xuân.
- Chuyển đổi nguồn nước thô nhà máy nước Can Lộc.
- Dự án cải tạo trạm bơm tăng áp Thạch Hạ.
- Dự án cải tạo nhà làm việc 2 tầng văn phòng công ty.
- Nâng công suất nhà máy nước Cẩm Xuyên.
- Thay thế tuyến ống D90 xã Kỳ Hà, huyện Kỳ Anh.

4. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT:

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Điều hành công ty và các cán bộ quản lý trong việc: tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, công tác điều hành hoạt động SXKD của công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức hoạt động của công ty. Kết quả giám sát cho thấy Ban Điều hành và các cán bộ quản lý trong công ty luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao đã tổ chức và thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, vì sự ổn định, an toàn và bền vững của công ty.

IV. Triển khai nhiệm vụ của HĐQT năm 2021:

1. Công tác quản lý điều hành:

Năm 2021 bắt đầu với những khó khăn thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam, nhất là từ đầu năm 2020 đến nay dịch bệnh COVID-19 đang hoành hành, lũ lụt, thiên tai ảnh hưởng đến nền kinh tế nói chung, tình hình kinh tế Hà Tĩnh nói riêng và tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD của công ty, đồng thời đây là giai đoạn mở đầu của quá trình tái cấu trúc công ty. Với tinh thần đó, HĐQT đặt ra mục tiêu cho năm 2021 như sau:

- Tái cấu trúc và xây dựng Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực; Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.

- Xây dựng phương án và tổ chức thực hiện cấp nước an toàn trong toàn công ty.

- Đẩy mạnh việc chống thất thoát nước sạch; xác định và khoán tỷ lệ thất thoát theo đồng hồ tổng ở các chi nhánh.

- Tháo gỡ mọi khó khăn, tiết kiệm chi phí trong sản xuất, huy động và sử dụng các nguồn vốn đầu tư mang lại hiệu quả cao.

- Tìm kiếm các công trình xây dựng có nguồn vốn ngoài công ty tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

- Phát huy hiệu quả ứng dụng khoa học công nghệ trong tổ chức hoạt động SXKD.

- Đào tạo nguồn nhân lực có khả năng đáp ứng công việc ngày càng tốt hơn.

- Chỉ đạo các đơn vị hạn chế dùng tiền mặt trong thanh toán và thu tiền nước.

- Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Tiếp tục thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động có hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII, Hội đồng quản trị công ty hợp thống nhất việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy, thu gọn đầu mối các đơn vị là yêu cầu cấp thiết hiện nay. Do đó HĐQT thống nhất giải thể và chuyển giao địa bàn, ngành nghề kinh doanh một số chi nhánh như sau:

+ Giải thể Chi nhánh Xây lắp và chuyển giao ngành nghề kinh doanh của Chi nhánh Xây lắp cho Trung tâm Dịch vụ và Kiểm định đồng hồ nước.

+ Giải thể Chi nhánh Nhà máy nước Bộc Nguyên và chuyển giao địa bàn, ngành nghề kinh doanh của Chi nhánh Nhà máy nước Bộc Nguyên cho Chi nhánh Cấp nước thành phố Hà Tĩnh.

2. Công tác sản xuất kinh doanh

Chỉ đạo hoạt động của công ty hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m ³	16.856
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	149.132,8
	- Trong đó doanh thu sản xuất nước	Tr.đ	137.982,4
3	Phát triển hộ khách hàng	Hộ	4.280
4	Tỷ lệ thất thoát	%	22,5
5	Lợi nhuận	Tr.đ	5.700
6	Nợ ngân sách	Tr.đ	13.519
7	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr.đ	8.132

2. Công tác đầu tư:

Năm 2021 công ty dự kiến đầu tư xây dựng các dự án bằng nguồn vốn công ty và các nguồn vốn khác với tổng mức đầu tư là: **52.910 triệu đồng**. Trong đó có một số dự án trọng điểm như sau:

- Dự án nâng công suất Nhà máy nước Bộc Nguyên tăng thêm 25.000m³/ngày đêm.
- Dự án Lắp đặt bổ sung, xen dăm mạng lưới cấp nước thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
- Dự án xây dựng nhà máy nước Đá Bạc và mạng lưới cấp nước tại Thị xã Hồng Lĩnh và vùng phụ cận.
- Dự án chuyển đổi nguồn nước thô nhà máy nước Vũ Quang.
- Đầu tư tuyến ống dẫn nước D400 từ BHXH tỉnh đến Trạm bơm Thạch Hạ.
- Đầu tư nâng công suất nhà máy nước Kỳ Anh.
- Triển khai dự án cấp nước giai đoạn 3 khu vực thành phố Hà Tĩnh và vùng phụ cận
- Tiếp tục đầu tư cải tạo hệ thống mạng cấp nước, phân vùng tách mạng để giảm tỷ lệ thất thoát.

4. Công tác thoái vốn:

Theo Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn đến hết năm 2020 thì Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh được dùng thực hiện thoái vốn đến hết năm 2020 để rà soát, xây dựng phương án sắp xếp, thoái vốn trong giai đoạn 2021 – 2025. Do đó khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh Hà Tĩnh thì công ty sẽ nghiêm túc thực hiện thoái vốn ngay.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác điều hành của HĐQT. Qua đây HĐQT mong rằng quý cổ đông sẽ tiếp tục đồng hành cùng HĐQT, Ban lãnh đạo công ty, đó là sự động viên, khích lệ rất lớn, tiếp thêm sức mạnh cho chúng tôi. Và hơn bao giờ hết, chúng tôi ý thức rõ trách nhiệm to lớn của mình, tất cả vì sự phát triển bền vững của công ty và lợi ích của các cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT, Ban GD;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Võ Ngọc Vinh



BM.TCHC.00.06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Tĩnh, ngày tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020 VÀ TRIỂN KHAI
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

PHẦN I
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Đặc điểm, tình hình.

Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh với nhiệm vụ chính là sản xuất và cung cấp nước sạch phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ; xây lắp các công trình cấp, thoát nước. Tổng công suất toàn công ty hiện có 77.350m³/ngày đêm, phục vụ cho trên 91.177 khách hàng với tổng số lao động 448 người.

2. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở, Ngành, chính quyền địa phương các cấp và sự chia sẻ ủng hộ của khách hàng sử dụng nước sạch của công ty;
- Sự chỉ đạo, lãnh đạo sát sao, kịp thời của Đảng ủy, HĐQT, Ban Điều hành công ty, các tổ chức đoàn thể; sự đoàn kết thống nhất của tập thể cán bộ công nhân viên và người lao động trong toàn công ty;
- Sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, giữa các Phòng, Ban, Chi nhánh, tạo thuận lợi cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh được ổn định và phát triển.

3. Khó khăn:

- Diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế cả nước nói chung và tỉnh nhà nói riêng; nhiều doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề, các cơ sở giáo dục, kinh doanh, nhà hàng, khách sạn,... tạm ngừng hoạt động trong thời gian khá dài. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến khối lượng tiêu thụ nước thương phẩm của các chi nhánh trong công ty; đặc biệt là Chi nhánh Cấp nước Kỳ Anh.

- Trong năm xảy ra nhiều đợt mưa, lũ đã ảnh hưởng lớn đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; đặc biệt là đợt mưa lũ sau cơn bão số 7 đã làm một số cơ sở sản xuất bị ngập nước như: Trạm bơm tăng áp Đại Nài, Thạch Trung, Thạch Hạ, Trạm bơm cấp nước Hương Khê, Trạm bơm cấp nước Cẩm Xuyên, Trạm bơm cấp nước Hương Sơn, Nhà máy nước Can Lộc, khu vực Văn phòng công ty...

- Nhiều hạng mục công trình tuyến ống ở các chi nhánh đã xuống cấp, tỷ lệ thất thoát cao, trong khi đó nguồn vốn đầu tư, cải tạo, nâng cấp của công ty hạn hẹp;

- Hiện nay, Nhà máy nước Bộc Nguyên và Nhà máy Hương Khê đã khai thác vượt công suất thiết kế dẫn đến việc mở rộng phạm vi cấp nước và phát triển khách hàng rất khó khăn; đặc biệt vào thời tiết nắng nóng kéo dài một số vùng phụ cận của Thành phố Hà Tĩnh bị yếu nước cục bộ;

- Đối với một số chi nhánh chưa khai thác hết công suất, nhưng không có đường ống truyền tải, mạng cấp II để phát triển khách hàng; bên cạnh đó công ty khó khăn về nguồn kinh phí đầu tư, phát triển mạng lưới cấp nước;

- Nợ xây dựng cơ bản các công trình do công ty thi công đã hoàn thành nhưng chủ đầu tư chưa có nguồn chi trả, trong khi đó công ty còn phải trả nợ vay ngân hàng phát triển đầu tư Dự án giai đoạn II khu vực TP và vùng phụ cận;

- Sự phối kết hợp giữa chính quyền địa phương với công ty chưa tốt; đặc biệt là trong quá trình thực hiện chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới đã làm hư hỏng đường ống cấp nước, tăng tỷ lệ thất thoát và tăng thời gian gián đoạn ngừng cấp nước;

- Nguy cơ ô nhiễm nguồn nước thô ngày càng lớn; đặc biệt hiện nay là nguồn nước thô nhà máy nước Vũ Quang, NMN Đức Thọ, NMN Can Lộc...

II. Những kết quả đạt được.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020. Sau Đại hội đồng cổ đông, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020 so với Nghị quyết đã đề ra cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu thực hiện năm 2020

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	TH 2020	So sánh thực hiện 2020 với	
						Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
1	Tổng số khách hàng sử dụng nước sạch	Hộ	84.772	90.992	91.177	7,6%	100,2%
2	TNBQ người LD	Tr.đ/ng/th	7,5	7,75	8,0	6,7%	103,2%
3	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	15.091.388	15.880.000	15.969.561	5,8%	100,6%
4	Tỷ lệ thất thoát nước	%	25,7%	24%	24,3%	Giảm 1,40%	Tăng 0,3%
5	Tổng doanh thu	Tr.đ	142.122	143.164	146.122,5	2,8%	102,1%
	Trong đó: - Nước sạch	Tr.đ	122.748,8	128.469	130.350	6,2%	101,5%
	- Hoạt động khác	Tr.đ	19.373,2	14.695	15.772,5	-18,6%	107,3%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	9.251,6	2.280	5.658,2	-38,8%	248,2%

7	Nộp ngân sách	Tr.đ	12.948	15.315	13.519	4,4%	88,3%
---	---------------	------	--------	--------	--------	------	-------

1.1 Sản lượng nước thương phẩm.

Kế hoạch nước thương phẩm năm 2020 là 15.880.000m³, thực hiện là 15.969.561 m³, đạt 100,6% KH đề ra; tăng trưởng so với năm 2019 là 5,8%

Năm 2020, là năm ghi nhận nhiều khó khăn do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 và lũ lụt lịch sử tại miền Trung. Mặc dầu trước những khó khăn như vậy, nhưng sản lượng nước thương phẩm của một số chi nhánh đạt và vượt kế hoạch đề ra.

1.2 Doanh thu.

Kế hoạch doanh thu năm 2020 là 143.164 triệu đồng, thực hiện 146.122,5 triệu đồng, đạt 101,9% so với kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2019 là 2,7%.

Trong đó:

+ Doanh thu nước sạch đạt 130.350 triệu đồng/KH 128.469 triệu đồng, đạt 101,5% kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2019 là 6,2%; doanh thu năm 2020 tăng trưởng cao nhờ sự tăng trưởng về sản lượng và sự điều chỉnh tăng giá bán nước sạch tại CNCN Kỳ Anh, khu kinh tế Cửa khẩu Cầu Treo.

+ Doanh thu từ hoạt động khác: 15.772,5 triệu đồng/KH 14.695 triệu đồng, đạt 107,3% kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2019 là – 18,6%.

1.3. Các chỉ tiêu khác

- Tỷ lệ thất thoát năm 2020 vẫn đang cao ở mức 24,3%, tăng 0,3% so với kế hoạch và giảm 1,4% so với năm 2019. Nguyên nhân là do công tác thực hiện đầu tư, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, chống thất thoát ở một số chi nhánh chưa được kịp thời, hệ thống đường ống cấp nước của một số chi nhánh đã xuống cấp nghiêm trọng; đặc biệt là tuyến ống truyền tải chính. Ngoài ra trong đợt mưa lũ lượng nước thất thoát khá nhiều do các sự cố hư hỏng đường ống cấp nước, một số van chặn đóng không kín, lượng nước súc xả đường ống tăng...

- Các chế độ chính sách của người lao động được giải quyết đầy đủ.

- Thuế, phí nộp đầy đủ theo đúng quy định pháp luật.

* Xác định kết quả kinh doanh.

- Kết quả (Lỗ, lãi) năm 2020 là 5.658,2 Tr.đồng, đạt 248,2% so với KH và giảm 38,8% so với năm 2019.

- Lợi nhuận tăng và vượt Kế hoạch đề ra lý do:

+ Các chi phí thực hiện năm 2020 giảm so với kế hoạch đề ra như chi phí đầu tư, cải tạo, nâng cấp...;

+ Doanh thu khác cũng tăng cao như doanh thu bán vật tư, lãi tiền gửi ngân hàng....

1.4. Hỗ trợ phòng chống Covid-19.

Thực hiện, Quyết định 1306/QĐ-UBND ngày 24/4/2020 của UBND tỉnh về việc miễn, giảm giá nước sạch sinh hoạt do ảnh hưởng dịch bệnh Covid -19 trên địa bàn tỉnh, số tiền công ty đã hỗ trợ trong năm 2020 là 561,5 triệu đồng; trong đó:

- Miễn 100% tiền nước cho các khu cách ly tập trung là 166 triệu đồng.

- Giảm giá 10% tiền nước trước thuế VAT trong thời gian 03 tháng, bắt đầu từ tháng 4/2020 và áp dụng cho những hộ gia đình sử dụng nước sinh hoạt có tổng khối lượng sử dụng không quá 10m³/hộ/tháng là 395,49 triệu đồng.

2. Đánh giá chung:

2.1. Những mặt đạt được.

- Sau khi Cổ phần hóa, HĐQT, Ban giám đốc đã cơ cấu sắp xếp lại tổ chức bộ máy làm việc, tạo điều kiện thuận lợi trong việc điều hành sản xuất kinh doanh, đáp ứng nhu cầu công việc cần thiết của các phòng, ban, chi nhánh trong toàn công ty.

- Công tác chống thất thoát, thất thu được tăng cường, mặc dầu nguồn kinh phí hạn hẹp nhưng công ty đã tập trung đầu tư, phân vùng tách mạng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tìm kiếm các điểm rò rỉ, thất thoát nước sạch.

- Năm 2020 công ty tiếp tục có những thay đổi mạnh mẽ và có những bước tiến đáng kể trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ trong công tác quản lý cũng như sản xuất, giúp cho công tác quản trị, quản lý doanh nghiệp được cải thiện theo chiều hướng hiện đại và hiệu quả.

- Đổi mới về công tác phục vụ khách hàng, văn hóa doanh nghiệp được công ty luôn quan tâm, từ đó CBCNV và người lao động trong công ty dần được đổi mới về phong cách làm việc và thái độ ứng xử với khách hàng; đặc biệt là xử lý kịp thời khi có sự cố xảy ra, hạn chế tối đa về thời gian ngừng cấp nước,

- Đời sống và chế độ của CBCNV và người lao động ngày càng được cải thiện, các chế độ của người lao động được thanh toán đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của Nhà nước. Đặc biệt không có người lao động nào phải nghỉ do không có việc làm, người lao động được công ty đóng đầy đủ các loại bảo hiểm bắt buộc như: BHXH, BHYT, BHTN và trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động, người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo chế độ quy định.

2.2. Những mặt còn hạn chế.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành có lúc chưa quyết liệt;

- Tham mưu của các Phòng, Ban chuyên môn có lúc còn chậm dẫn đến giải quyết công việc cho các chi nhánh chưa được đáp ứng kịp thời;

- Chưa phát huy hết thế mạnh về chuyên ngành cấp nước của công ty, chưa thực sự quyết liệt cạnh tranh trong công tác đấu thầu các công trình cấp nước;

- Thủ tục hành chính tuy đã cắt giảm, nhưng có một số khâu đang rườm rà, tính đồng nhất chưa cao;

- Sự phối kết hợp giữa các phòng ban chuyên môn có khi chưa nhịp nhàng; xử lý các văn bản và đề xuất kiến nghị đôi lúc còn chậm;

- Công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch mặc dầu đã được đầu tư, nâng cấp, cải tạo các tuyến ống kém chất lượng, dịch chuyển đồng hồ ra ngoài hàng rào nhà dân, phân vùng tách mạng để kiểm soát tỷ lệ thất thoát, nhưng đến nay tỷ lệ thất thoát nước sạch đang ở mức khá cao;

- Một số nhà máy đã khai thác hết công suất nhưng công tác đầu tư nâng công suất chưa được đáp ứng kịp thời, đầu tư mở rộng phạm vi cấp nước đang còn hạn chế do nguồn kinh phí công ty hạn hẹp;

- Thanh tra, kiểm tra về công tác sản xuất kinh doanh tại các đơn vị chưa được nhiều;

- Hoạt động sản xuất kinh doanh nước uống tinh khiết, đá lạnh tuy đã có nhiều cố gắng nhưng kết quả kinh doanh đang còn lỗ;

a) Nguyên nhân khách quan:

- Ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid -19 và lũ lụt dẫn đến một số khách hàng có khối lượng tiêu thụ lớn tạm ngừng hoạt động hoặc hoạt động gián đoạn;

- Phát triển khách hàng chủ yếu là vùng phụ cận, vùng có nhu cầu sử dụng nước sạch thấp, lắp đặt nước vì tiêu chí xây dựng nông thôn mới nên khối lượng tiêu thụ nước sạch không nhiều;

- Các địa phương chỉnh trang đô thị xây dựng nông thôn mới, nâng cấp đường giao thông, xây dựng mương thoát nước... gây hư hỏng đường ống, làm gián đoạn thời gian cấp nước, tăng tỷ lệ thất thoát;

- Một số chi nhánh đã vượt quá công suất thiết kế nên nguồn cung về sản phẩm nước sạch cho khách hàng hạn chế như Nhà máy nước Hương Khê, NMN Bộ Nguyễn...

- Vào thời điểm nắng nóng kéo dài nguy cơ thiếu nguồn nước thô cung cấp cho Nhà máy Cẩm Xuyên, Nhà máy nước Can Lộc, Nhà máy nước Hồng Lĩnh;

- Giá bán nước sạch chưa được điều chỉnh kịp thời nhằm bù đắp các chi phí sản xuất kinh doanh hàng năm tăng thêm như: Hóa chất, điện năng, tiền lương, sự thay đổi về chế độ chính sách của Nhà nước... ảnh hưởng đến kết quả SXKD của công ty.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác lãnh đạo điều hành sản xuất kinh doanh có lúc chưa kịp thời;

- Một số phòng, ban tuy đã được phân công nhưng việc bám sát thực tế ở các đơn vị cơ sở để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Việc thực hiện quy chế, quy trình và quy định của một số CBCNV và người lao động trách nhiệm chưa cao; đặc biệt là việc áp giá bán nước sạch của một số khách hàng chưa đúng với mục đích sử dụng, công tác sửa chữa, xử lý sự cố có lúc chưa kịp thời.

- Công tác dịch vụ khách hàng.

+ Một số chi nhánh chưa triển khai việc hướng dẫn cho khách hàng liên hệ với Tổng đài chăm sóc khách hàng để tiếp nhận các yêu cầu từ khách hàng về xử lý các nội dung liên quan đến cung cấp nước sạch.

+ Việc hướng dẫn cho khách hàng thanh toán tiền nước qua hình thức chuyển khoản (không sử dụng tiền mặt), nhận thông báo về dịch vụ cấp nước thông qua hệ thống qua Zalo đang còn chậm dẫn đến chưa tiết giảm được chi phí trong sản xuất kinh doanh.

- Ý thức của một số đồng chí CBCNV chưa cao, chưa tâm huyết với nghề, chưa tìm ra những giải pháp hữu hiệu để giúp công ty trong hoạt động SXKD.

- Công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch. Tuy đã được triển khai thực hiện một cách khá quyết liệt, nhưng chưa đồng bộ, ý thức một số CBCNV trong công ty chưa thực sự quyết tâm chống thất thoát, thất thu.

- Xây dựng phương án phòng chống lụt bão chưa sát với tình hình thực tế tại từng đơn vị, công tác điều động nhân lực trực PCLB có phần còn bị động.

- Việc khen thưởng chưa kịp thời, xử lý các sai sót của CBCNV chưa kiên quyết.

2.3 Hướng khắc phục:

- Tập trung quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý và giải quyết công việc; đặc biệt là chú trọng vào công tác sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện đồng bộ về các giải pháp đầu tư trên các lĩnh vực phải kịp thời và hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trực tiếp cũng như gián tiếp. Quản lý tốt hơn về nhân lực lao động.

- Chú trọng công tác cải cách hành chính, giảm thiểu các thủ tục không cần thiết, tạo hành lang hoạt động thông thoáng, đem lại lợi ích thiết thực cho khách hàng và doanh nghiệp;

- Phát động phong trào thi đua trong lao động sản xuất, xây dựng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm chi phí...; vinh danh các cá nhân tập thể có nhiều thành tích trong lao động sản xuất;

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021

Năm 2021 là năm dự báo có nhiều khó khăn, thách thức; đặc biệt là do ảnh hưởng của dịch Covid – 19, khí hậu thời tiết biến đổi phức tạp khó lường. Do đó, đề nghị tập thể CBCNV và người lao động trong toàn công ty phát huy kết quả đạt được, tập trung khắc phục khó khăn tồn tại trong năm qua, quyết tâm thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2021.

I. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH :

Chỉ đạo điều hành hoạt động của công ty hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản trình Đại hội đồng cổ đông năm 2021 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	Tăng trưởng (%)
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m ³	16.856	
2	Tổng doanh thu	Tr.đg	149.132,8	
	- Trong đó doanh thu sản xuất nước	Tr.đg	137.982,4	
	- Doanh thu từ các hoạt động khác	Tr.đg	11.150,4	
3	Phát triển hộ khách hàng	Hộ	4.280	
4	Tỷ lệ thất thoát	%	22,5	
5	Lợi nhuận	Tr.đg	5.700	
6	Nộp ngân sách	Tr.đg	13.519,5	
7	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr.đg	8,132	

II. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

A. NHIỆM VỤ:

1. Tập trung cao độ chỉ đạo tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh nêu trên;
2. Thực hiện các biện pháp hữu hiệu nhằm cấp nước an toàn, đảm bảo khối lượng theo nhu cầu, chất lượng nước phải đảm bảo tiêu chuẩn quy định hiện hành;
3. Triển khai có hiệu quả công tác đầu tư xây dựng trên các lĩnh vực như đầu tư xây dựng mới, chống thất thoát, sửa chữa.....;
4. Tập trung cao việc cải thiện tốt công tác dịch vụ khách hàng;
5. Tăng cường mọi biện pháp về công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch theo kế hoạch được phê duyệt;
6. Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên lĩnh vực quản trị doanh nghiệp cũng như công tác kỹ thuật, tăng cường đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;
7. Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCN.

B. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Quyết liệt hơn trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.
2. Tiếp tục thực hiện tốt công tác sáp nhập bộ phận, luân chuyển cán bộ và đào tạo nguồn cán bộ, công nhân lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị như đào tạo thêm, đào tạo lại, tham quan học tập kinh nghiệm đơn vị bạn, tham gia hội thảo....
3. Đổi mới và nâng cao chất lượng tham mưu của các phòng ban; đặc biệt yêu cầu các phòng ban giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định của công ty tại các chi nhánh, đồng thời tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm các phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các chi nhánh.
4. Tiếp tục tập trung cao về thực hiện công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch theo kế hoạch phê duyệt, áp dụng các giải pháp đồng bộ, hiệu quả bền vững. Huy động nhân lực có kinh nghiệm và phát huy hiệu quả thiết bị dùng cho công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch; đặc biệt khi phát hiện các sự cố phải xử lý kịp thời nhanh gọn.
5. Quản lý khai thác vận hành các công trình cấp nước phải đảm bảo cấp nước ổn định cho khách hàng, mỗi chi nhánh phải có giải pháp ngăn ngừa các nguy cơ mất an toàn đối với nguồn nước, hệ thống mạng lưới cấp nước, chất lượng sản phẩm...Ngoài ra tập trung đầu tư, nâng cấp, cải tạo các nhà máy xử lý nước sạch, hệ thống mạng cấp nước đã xuống cấp, trang thiết bị cần thiết để kiểm soát chất lượng nước, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm.
6. Đầu tư nâng công suất cho một số nhà máy đã khai thác vượt công suất thiết kế, phát triển mở rộng phạm vi cấp nước nhưng phải đảm bảo ổn định, lâu dài, tiết kiệm và có tính đến yếu tố về an sinh xã hội.
7. Huy động và sử dụng các nguồn vốn hợp lý, hiệu quả, không cho phép mất cân đối tài chính...
8. Làm tốt công tác quản lý và sử dụng lao động, duy trì từ việc thực hiện các nội quy, quy định của công ty đến việc thực hiện các chế độ chính sách của

Nhà nước quy định như Luật lao động, chế độ tiền lương, tiền thưởng và các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế...Thực hiện tốt các cơ chế khen thưởng động viên kịp thời nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của người lao động. Rà soát lại các định mức lao động, đơn giá khoán, áp dụng phù hợp với từng thời điểm và điều kiện sản xuất của từng chi nhánh để đảm bảo bình đẳng và khuyến khích người lao động gắn bó với công ty và nâng cao hiệu quả làm việc.

9. Thực hiện tốt về dịch vụ khách hàng. Tiếp tục chú trọng công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, thực hiện mục tiêu “Hướng về cộng đồng khách hàng phát triển để phục vụ tốt hơn”. Tăng cường mối quan hệ phối hợp và sự giúp đỡ của chính quyền địa phương sở tại.

10. Tích cực tìm kiếm các công trình xây lắp; đặc biệt là lĩnh vực ngành cấp thoát nước.

11. Tuyên truyền vận động cán bộ công nhân viên lao động tích cực, chủ động, trách nhiệm, tâm huyết nỗ lực quyết tâm cao thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

1. Giá bán nước sạch cần phải được điều chỉnh kịp thời và tăng theo lộ trình hàng năm nhằm bù đắp các chi phí hợp lý trong quá trình SXKD nước sạch.

2. Việc chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới đang được UBND tỉnh quan tâm. Tuy nhiên trong quá trình chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới, mở rộng các tuyến đường, xây dựng mương thoát nước, chỉnh trang vỉa hè đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến các tuyến ống cấp nước gây tỷ lệ thất thoát khá cao, kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các Ngành và địa phương liên quan bố trí nguồn kinh phí để di dời các công trình cấp nước nhằm đảm bảo an toàn cấp nước và hạn chế tối đa về thất thoát nước sạch.

3. Hiện nay, đơn vị có một số lô đất chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hợp đồng thuê đất, kính đề nghị, UBND tỉnh cùng các Sở Ngành và địa phương liên quan tạo điều kiện giúp đỡ đơn vị sớm cấp GCNQSDĐ, hợp đồng thuê đất, đối với những lô đất không đủ điều kiện cấp giấy CNQSDĐ thì có phương án cho công ty thuê để công ty làm các thủ tục như: hợp đồng thuê đất, miễn tiền thuê đất theo quy định.

4. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành và các địa phương liên quan tăng cường công tác bảo vệ môi trường nguồn nước; Hướng dẫn công ty xử lý tài sản các dự án cấp nước sạch bàn giao về công ty quản lý, sử dụng.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh kính trình Đại hội./.

GIÁM ĐỐC

Võ Ngọc Vinh

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 2 năm 2021

DU THẢO

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Năm 2020, một năm hết sức khó khăn đối với đất nước Việt Nam nói chung và đối với Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh nói riêng; quý 1 và đầu quý 2/2020 dịch Covid-19 bùng phát, thực hiện Chỉ thị 15 và Chỉ thị 16 của Chính phủ về dân cách xã hội, các nhà hàng, khách sạn, trường học đóng cửa nên việc tiêu thụ khối lượng nước sạch giảm hơn so với cùng kỳ năm 2019; trận lũ lịch sử tháng 10 vừa qua một số máy móc, thiết bị và đồ dùng văn phòng bị hư hỏng thiệt hại giá trị tương đối lớn. Nhưng nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐQT và sự quyết tâm nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, CNLĐ trong toàn công ty nên kết quả SXKD đạt mức tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2019 xấp xỉ 6%.

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có 3 thành viên, bao gồm một thành viên chuyên trách và 2 thành viên kiêm nhiệm. Với vai trò thay mặt cổ đông giám sát tình hình mọi hoạt động SXKD trong toàn công ty, trong năm 2020 Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức trách, nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT, ban lãnh đạo công ty và các phòng, ban chi nhánh về việc thực hiện các quy chế của công ty và các quy định của pháp luật

Năm 2020 Ban kiểm soát tổ chức 4 cuộc, tổng số thành viên tham dự các cuộc họp đầy đủ 100% (3/3); TBKS đã tham dự 19 cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành công ty và họp giao ban; ngoài ra BKS còn tham gia các cuộc họp góp ý sửa đổi, bổ sung các quy chế, bộ quy trình KD nước sạch; công tác giao khoán chi phí cho các chi nhánh, công tác thi nâng bậc thợ và nâng lương cho CBCNLĐ, xét thi đua khen thưởng cuối năm.... Thông qua các cuộc họp BKS đã tham gia đóng góp ý kiến về các giải pháp trong công tác SXKD và công tác quản lý của HĐQT, ban điều hành.

Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT; giám sát công tác quản trị và điều hành của HĐQT, ban điều hành công ty; thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm của công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA chi nhánh miền trung thực hiện kiểm toán độc lập. Nhìn chung kế toán đã tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam,

chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính năm 2020

Kiểm tra, kiểm soát công tác hạch toán kế toán trên phần mềm kế toán; kiểm tra việc ghi chỉ số tiêu thụ nước bằng hình ảnh qua phần mềm quản lý khách hàng; tình hình sử dụng nước tăng, giảm đột biến, kiểm tra việc chấp hành các nội quy, quy chế của công ty.; kiểm tra chứng từ kế toán của các chi nhánh trong toàn công ty. Sau kiểm tra BKS đã có đánh giá nhận xét và chỉ ra những tồn tại bằng văn bản. Cụ thể năm 2020 BKS đã ban hành 3 báo cáo và 24 văn bản về công tác kiểm tra hồ sơ, chứng từ và các hoạt động SXKD của công ty.

Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo đúng các quy định của pháp luật; việc chấp hành nghĩa vụ đối với nhà nước và các chế độ, quyền lợi của người lao động.

Trong năm 2020, BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nào đối với việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu khác hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan tới hoạt động SXKD, quản lý và điều hành công ty.

2. Kết quả hoạt động của HĐQT, Ban điều hành công ty

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông đối với HĐQT và Ban điều hành công ty. Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của HĐQT, Ban điều hành đã tuân thủ Pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

BKS nhận định HĐQT và Ban điều hành, các cán bộ quản lý trong năm 2020 đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành công ty trong khuôn khổ pháp lý hiện hành.

HĐQT, ban điều hành công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước; Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Cụ thể năm 2020 HĐQT đã ban hành 7 nghị quyết, HĐQT và Ban lãnh đạo công ty đã ban hành 316 quyết định liên quan đến công tác SXKD và các nội dung khác phục vụ cho HDSXKD; chỉ đạo các tổ chức đoàn thể kêu gọi các cá nhân và tập thể ủng hộ tiền và nước uống tinh khiết Thành Sen phục vụ các khu cách ly phòng chống dịch Covid-19; xâu nối với các đơn vị cấp nước các tỉnh ủng hộ CNLĐ và nhân dân các địa phương bị ảnh hưởng lũ lụt trong tháng 10 vừa qua với số tiền hàng trăm triệu đồng.

HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành, Ban kiểm soát trong điều hành các hoạt động của công ty theo đúng quy chế làm việc; chỉ đạo các phòng, ban liên quan tổng hợp số liệu phục vụ cho lộ trình điều chỉnh tăng giá nước.

Công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 đã thực hiện 5 bước đúng quy trình và hướng dẫn của ĐUK. Công ty tổ chức lấy phiếu tín nhiệm từ cơ sở đến cán bộ cốt cán và Ban Thường vụ Đảng

ủy trước khi bổ nhiệm cán bộ. Cụ thể năm 2020 bổ nhiệm đồng chí Hà Huy Hoàng kế toán trưởng, đồng chí Hoàng Thế Anh phó giám đốc CN Cấp nước Kỳ Anh và đồng chí Nguyễn Đình Hải giám đốc CN Cấp nước Hồng Lĩnh; Hội đồng quản trị và ban lãnh đạo công ty đã tổ chức các cuộc họp hàng tháng, quý và bất thường theo đúng quy định Điều lệ;

Về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020, HĐQT, Ban điều hành đã lựa chọn đúng đơn vị đã được thông qua Đại hội cổ đông thường niên 2020 đó là: Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA chi nhánh miền trung; báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

3. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2020

Năm 2020 vừa dịch bệnh, vừa thiên tai lũ lụt, công ty gặp không ít khó khăn. Nhưng nhờ sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, sự quyết tâm của tập thể CNLĐ trong toàn đơn vị đã từng bước khắc phục, ổn định và phát triển sản xuất đáp ứng nhu cầu tiêu thụ sản phẩm nước sạch cho nhân dân không bị gián đoạn, chất lượng nước sạch đảm bảo các chỉ tiêu theo quy định của Bộ y tế, điều này được chứng minh qua một số chỉ tiêu thực hiện so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đạt và vượt mức (số liệu theo bảng sau)

TT	Diễn giải	ĐVT	Theo nghị quyết	SL thực hiện	Tăng, giảm (%)
1	Sản lượng nước TP	M3	15.880.000	15.969	0,56
2	Tổng doanh thu	Trđ	143.164	145.700	1,77
3	Lợi nhuận	Trđ	2.280	5.658,2	248,16
4	Nộp ngân sách	Trđ	15.315	12.470	-18,6
5	Thu nhập BQ	Trđ	7,75	8,0	3,3
6	Tỷ lệ thất thoát	%	24	24,3	Cao hơn 0,3

Số liệu thực hiện SXKD theo kế hoạch và so sánh với cùng kỳ năm 2019 cụ thể như sau:

TT	chí Tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Đạt kế hoạch năm (%)	Tăng trưởng so cùng kỳ năm 2019(%)	Ghi chú
1	KL nước TP	M ³	15.921.000	15.969.561	100,3	5,82	
2	Tổng doanh thu	Tr đồng	146.546	145.690,7	99,4	2,51	

3	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	2.280	4.423,5	194	Giảm 4.119,5 trđ
4	Tỷ lệ thất thoát	%	24	24,3	Tăng 0,3	Giảm 1,4
5	Thu nhập bình quân	Tr đồng	7,75	8	103,2	6,67
6	Nộp ngân sách	Tr đồng	15.315	12.470	81,42	Giảm 529,5
8	BHXH	Tr đồng	100		100	
9	Tổng số vốn đầu tư, cải tạo, sửa chữa	Tr đồng	48.710	32.326,7	66,37	112,63

4. Về công tác tài chính

Ban kiểm soát ghi nhận báo cáo tài chính của công ty lập, đã được kiểm toán phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2020, kết quả hoạt động SXKD năm 2020, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính. Số liệu báo cáo kế toán đã được phản ánh một cách trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của công ty. Sau đây là một số chỉ tiêu tài chính cơ bản đến ngày 31/12/2020 (Theo báo cáo tài chính năm 2020)

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2020
TÀI SẢN		487.391.126.222
I. Tài sản ngắn hạn	100	78.202.412.498
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	6.582.203.981
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	47.966.436.455
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	11.365.158.433
4. Hàng tồn kho	140	11.821.014.977
5. Tài sản ngắn hạn khác	150	467.598.652
II. Tài sản dài hạn	200	409.188.713.724
1. Tài sản cố định	220	369.493.535.806
2. Tài sản dở dang dài hạn	240	15.362.854.880
3. Đầu tư tài chính dài hạn	250	13.748.665.754
4. Tài sản dài hạn khác	260	10.583.657.284
NGUỒN VỐN		487.391.126.222

I. Nợ phải trả	300	96.279.246.305
1. Nợ ngắn hạn	310	43.378.053.251
2. Nợ dài hạn	330	52.901.193.054
II. Vốn chủ sở hữu	410	391.111.879.917
1. Vốn chủ sở hữu	411	386.108.986.281
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	5.002.893.636
Trong đó: LN sau thuế chưa PP lũy kế đến CK trước	421a	579.393.318
LN sau thuế chưa phân phối kỳ này	421a	4.423.500.318

5. Đánh giá sự phối hợp giữa hoạt động BKS với HĐQT, Ban điều hành và các phòng, ban, đơn vị

Ban kiểm soát, HĐQT, Ban điều hành và các phòng, ban, đơn vị đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên có những buổi trao đổi trên nguyên tắc vì lợi ích chung của công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, điều lệ hoạt động và các nội quy, quy chế của công ty.

HĐQT, Ban điều hành cũng như các phòng, ban, đơn vị đã cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu đầy đủ, kịp thời cho BKS; tạo điều kiện cho BKS tiếp cận hồ sơ cũng như làm việc với các đơn vị để kiểm tra tính sát thực của thông tin. Trong năm 2020 BKS không nhận được bất kỳ ý kiến nào của cổ đông, nhóm cổ đông về sai phạm của HĐQT và ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

6. Tồn tại hạn chế

6.1. Đối với Ban kiểm soát

Năm 2020 do dịch bệnh dẫn cách xã hội, vì vậy tổ chức đi kiểm tra việc thực hiện các công trình đầu tư, cải tạo sửa chữa không thực hiện được. Hơn nữa trong năm công ty thành lập tổ kiểm tra các hoạt động SXKD tại các chi nhánh, tránh chồng chéo nên BKS không tổ chức kiểm tra thực tế tại các đơn vị;

BKS có hai đồng chí hoạt động kiêm nhiệm việc chuyên môn quá nhiều, thời gian dành cho công việc BKS còn hạn chế

6.2. Đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT và ban điều hành đã có nhiều bước đổi mới, sáng tạo. Tuy nhiên trong công tác chỉ đạo điều hành SXKD có lúc chưa kịp thời; mặc dầu năm 2020 công ty đã đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị lắp đồng hồ tổng kinh phí tương đối lớn, nhưng tỷ lệ thất thoát giảm còn chậm và chưa ổn định; công tác chỉ đạo các phòng, ban, chi nhánh về công tác quản lý nhân lực chưa được sâu sát, dẫn đến vẫn còn CNLĐ vi phạm pháp luật.

6.3. Đối với các phòng ban, đơn vị

Đối với các phòng, ban công tác tham mưu cho HĐQT, ban điều hành có lúc chưa kịp thời, xử lý các vướng mắc tại các đơn vị có lúc còn chậm; mua sắm

vật tư chưa cân đối được lượng tiêu dùng và mua sắm, dẫn đến giá trị tồn kho vật tư lớn làm ứ đọng nguồn vốn SX

Đối với các chi nhánh việc chỉ đạo, giám sát mọi hoạt động của CNLD có lúc, có nơi chưa được sát; công tác quản lý hồ sơ thanh quyết toán vẫn còn chậm, nhất là công tác hoàn ứng chi phí dịch chuyển và thay đồng hồ định kỳ vẫn còn sai sót khối lượng

6.4. Đối với công nhân lao động

Đối với CNLD công tác ghi chỉ số đồng hồ bằng hình ảnh vẫn còn hiện tượng hình ảnh mờ và bản khó đọc, khó kiểm tra, một số đồng hồ không chụp rõ số seri khó khăn trong việc kiểm soát; công tác thay thế đồng hồ định kỳ chưa cập nhật hết khối lượng tiêu thụ trên đồng hồ cũ, một số khách hàng áp giá còn sai mục đích sử dụng; dịch chuyển đồng hồ tại một số đơn vị chưa thực hiện chưa đúng quy trình, biên bản nghiệm thu không ghi khối lượng hoàn trả nhưng chi phí tính theo khối lượng dự toán; việc tuyên truyền khách hàng thanh toán tiền nước qua tài khoản ngân hàng, thanh toán bằng hình thức online một số đơn vị còn chậm và tỷ lệ đạt thấp. Công tác sửa chữa một số điểm chưa có hình ảnh và chưa ghi thời gian hoàn thành trong báo cáo trên phần mềm QLKH.

7. Kiến nghị

Năm 2021, HĐQT, Ban điều hành công ty cần chỉ đạo quyết liệt hơn trong công tác quản lý nhân lực, kiểm tra việc bố trí lao động tại các chi nhánh; tăng cường công tác thưởng, phạt nghiêm minh theo bộ quy trình kinh doanh nước sạch và các quy chế của công ty, nhằm hạn chế những rủi ro có thể xảy ra; chỉ đạo các phòng ban kiểm tra, giám sát việc thực hiện SXKD và các chế độ của người lao động tại các đơn vị; mua sắm vật tư cần cân đối giữa lượng cung và cầu để tránh lãng phí.

Tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, chi nhánh về việc đẩy mạnh công tác chống thất thoát, thất thu sản phẩm nước sạch; quản lý chặt chẽ chất lượng sản phẩm nước sạch theo quy định của Bộ y tế; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021; chủ động ứng phó với các hiện tượng về biến đổi khí hậu nhằm cấp nước an toàn trong mùa hè và mùa mưa bão năm 2021.

Tăng cường công tác quản lý doanh thu và chi phí, nhằm hoạt động kinh doanh có hiệu quả; giám sát chặt chẽ các công trình đầu tư XD/CB đảm bảo đúng quy trình và hiệu quả đầu tư; phát động phong trào tiết kiệm chi phí sản xuất và nâng cao năng suất lao động; chỉ đạo các phòng, ban liên quan xây dựng phương án sáp nhập Trung tâm dịch vụ và kiểm định đồng hồ với Chi nhánh Xây lắp, từng bước ổn định SX và mở rộng mô hình SX phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; xây dựng lộ trình sáp nhập Chi nhánh Nhà máy nước Bộc Nguyễn với Chi nhánh cấp nước Thành phố.

Đào tạo, đào tạo lại nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động; tiếp tục cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục bổ sung nguồn quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, ban liên quan tham mưu sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021; bổ sung, sửa đổi nội dung các quy chế; xây dựng kế hoạch về công tác đầu tư ngắn, trung và dài hạn đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch cho khách hàng; đẩy mạnh công tác chăm sóc dịch vụ khách hàng và nâng cao chất lượng tổng đài chăm sóc khách hàng; chỉ đạo các chi nhánh tuyên truyền khách hàng thanh toán tiền nước qua TK ngân hàng và hình thức online; cập nhật số điện thoại sử dụng tài khoản Zalo của khách hàng để công ty gửi tin nhắn bằng hình ảnh, tiết kiệm chi phí và thuận lợi trong việc kiểm soát./.

8. Một số định hướng của BKS trong năm 2021

Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị điều hành của công ty. Hàng quý kiểm tra phân tích và đánh giá hoạt động của công ty thông qua báo cáo tài chính; đánh giá các hoạt động của HĐQT và ban điều hành công ty. Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt, đánh giá tình hình hoạt động của công ty một cách chính xác và đóng góp các ý kiến về giải pháp, cũng như đưa ra cảnh báo các vấn đề rủi ro tiềm ẩn. Để hoạt động được hiệu quả tốt nhất BKS phải nỗ lực nhiều hơn nữa, rất mong sự hỗ trợ của các quý vị cổ đông, HĐQT cũng như sự phối hợp của ban điều hành và các phòng, ban, đơn vị trong toàn công ty.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban điều hành;
- Các thành viên BKS;
- Lưu.

**BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Thanh Hải

Số: 71 /TTr – HDQT

Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 một số nội dung như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2021.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Các chỉ tiêu kế hoạch	Ghi chú
1	2	3	4	5
I	Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021			
1	Vốn điều lệ Công ty cổ phần cấp nước	Tr.đồng	204.008	
2	Khối lượng nước thương phẩm	1.000m ³	16.856	
3	Phát triển hộ khách hàng	Đầu nối	4.280	
4	Tỷ lệ thất thoát	%	22,5	
5	Trích nộp ngân sách	Tr.đồng	13.519,5	
6	Tổng doanh thu	Tr.đồng	149.132,8	
	<i>Trong đó:</i> - Sản xuất nước	“	137.982,4	
	- Hoạt động khác	“	11.150,4	
7	Tổng chi phí	Tr.đồng	143.433	
8	Lợi nhuận	Tr.đồng	5.700	
9	Lao động bình quân (người)	Người	462	
10	Tiền lương bình quân người lao động (Nghìn đồng/người/tháng)	Nghìn đồng	8.132	
II	Kế hoạch ĐTXD cơ bản bằng nguồn vốn Công ty năm 2021 (Có phụ lục kèm theo)	Tr.đồng	64.410	
III	Kế hoạch sửa chữa, cải tạo, chống thất thoát năm 2021 (Có phụ lục kèm theo)	Tr.đồng	16.040	

2. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2020

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY - Chi nhánh Miền Trung. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được đăng tải trên Website: <http://capnuochatinh.vn>, bao gồm:

- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Báo cáo của Ban giám đốc;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020;
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

(Kèm theo báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu báo cáo tài chính năm 2020)

2.1. Kết quả kinh doanh năm 2020:

Tổng số lãi: 5.658,2 triệu đồng

Trong đó: Sản xuất nước sạch: 1.999,9 triệu đồng;

Các hoạt động khác: 3.658,3 triệu đồng.

2.2. Phân phối lợi nhuận:

- Tổng số lợi nhuận phân phối trong năm: 5.658,2 triệu đồng

- Nội dung phân phối như sau:

Thuế TNDN phải nộp (5.358,2 trđx20%x70%): 750,1 triệu đồng;

Thuế TNDN đã nộp theo biên bản thanh tra 82,0 triệu đồng;

Quỹ đầu tư phát triển: 482,6 triệu đồng

Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 4.172,9 triệu đồng;

Quỹ thưởng VCQL (1,5 tháng lương): 170,6 triệu đồng.

Phần lợi nhuận sau khi nộp thuế chỉ trích lập được một phần của quỹ khen thưởng, nên chưa có để trích lập các quỹ khác và trả cổ tức cho các cổ đông.

3. Quyết toán tiền lương của người lao động; Tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2020 và phương án chi trả năm 2021

3.1. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2020:

3.1.1. Tiền lương của người lao động: 44.702,4 triệu đồng

Trong đó: lương SX nước: 39.708,6 triệu đồng

Lương sản xuất khác: 4.993,8 triệu đồng

3.1.2. Tiền lương của người quản lý công ty: 1.349,7 triệu đồng

Trong đó:

+ Tiền lương chủ tịch Hội đồng quản trị: 356,4 triệu đồng

+ Tiền lương thành viên HĐQT kiêm Phó GD: 554,4 triệu đồng

+ Tiền lương Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách: 250,8 triệu đồng

+ Tiền lương Kế toán trưởng: 188,1 triệu đồng

3.1.3. Thù lao thành viên HĐQT, BKS, thư ký: 137,6 triệu đồng

Trong đó:

+ Thù lao cho thành viên HĐQT: 89,6 triệu đồng

+ Thù lao cho thành viên ban Kiểm soát: 24 triệu đồng

+ Thù lao cho thư ký HĐQT: 24 triệu đồng

3.1.4. Tổng số tiền lương, thù lao đã chi năm 2020 là: 46.189,7 triệu đồng

3.2. Phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2021:

3.2.1. Tiền lương của người lao động: 45.042,8 triệu đồng

Trong đó: lương SX nước: 41.743,5 triệu đồng

Lương sản xuất khác: 3.299,3 triệu đồng

3.2.2. Tiền lương của người quản lý công ty: 1.236 triệu đồng

Trong đó:

- + Tiền lương chủ tịch Hội đồng quản trị: 324 triệu đồng
(mức chi: 27 triệu đồng/người/tháng x 1 người x 12 tháng)
- + Tiền lương thành viên HĐQT kiêm Phó GD: 504 triệu đồng
(mức chi: 21 triệu đồng/người/tháng x 2 người x 12 tháng)
- + Tiền lương Kế toán trưởng công ty: 180 triệu đồng
(mức chi: 15 triệu đồng/người/tháng x 1 người x 12 tháng)
- + Tiền lương Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách: 228 triệu đồng
(mức chi: 19 triệu đồng/người/tháng x 1 người x 12 tháng)

3.2.3. Thù lao thành viên HĐQT, BKS, thư ký: 201,6 triệu đồng.

Trong đó:

- + Thù lao cho thành viên HĐQT: 153,6 triệu đồng
(mức chi: 3,2 triệu đồng/người/tháng x 4 người x 12 tháng)
- + Thù lao cho thành viên ban Kiểm soát: 24 triệu đồng
(mức chi: 1 triệu đồng/người/tháng x 2 người x 12 tháng)
- + Thù lao cho thư ký HĐQT: 24 triệu đồng
(mức chi: 2.000.000 đồng/người/tháng x 1 người x 12 tháng)

3.2.4. Tổng số tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 là: 46.480,4 triệu đồng.

Tiền lương cho người lao động; tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký được chi trả hằng tháng theo các Quy chế của công ty.

4. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021, Hội đồng quản trị sau khi thống nhất với Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các Công ty kiểm toán sau đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

Địa chỉ: Số 160, phố Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY - Chi nhánh Miền trung;

Địa chỉ: Phòng 1301, chung cư tháp đôi dầu khí, số 7, đường Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt;

Địa chỉ: Số 8, Cát Linh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty theo đúng quy định của Pháp luật.

5. Thông qua nội dung bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.

5.1. Lý do bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh.

Theo định hướng và chiến lược phát triển công ty trong thời gian tới, công ty chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực Sản xuất và kinh doanh nước sạch; kiểm định đồng hồ đo nước sạch; Thi công xây dựng, lắp đặt, cải tạo các công trình cấp, thoát nước, xử lý nước thải; Tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế, thẩm định, giám sát thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp, thoát nước và xây dựng dân dụng. Với việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh, công ty sẽ mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đem lại hiệu quả cao nhất cho công ty.

5.2. Những ngành nghề kinh doanh đề nghị bổ sung.

5.2.1. Kiểm tra và phân tích kỹ thuật

- Chi tiết: Dịch vụ về kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (trừ hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, phương tiện đo, chuẩn đo lường bức xạ, hạt nhân và hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường phục vụ trực tiếp cho hoạt động đo lường phục vụ trực tiếp cho hoạt động đo lường đặc thù thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh)

5.2.2. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan

- Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư, báo cáo Kinh tế kỹ thuật, lập HSMT, HSYC, HSQT; đánh giá HSDT, HSDX, HSQT; thiết kế thi công, thẩm tra, thẩm định thiết kế - dự toán HSMT, HSDT, HSDX, HSQT; giám sát thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật cấp, thoát nước và xây dựng dân dụng; Kinh doanh dịch vụ tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; Kinh doanh dịch vụ khảo sát xây dựng; Kinh doanh dịch vụ quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Kinh doanh dịch vụ kiểm định chất lượng công trình xây dựng; Kinh doanh dịch vụ thẩm định giá

5.2.3. Phân tích đánh giá chất lượng nước.

5.3. Sửa lại mã ngành đăng ký kinh doanh.

5.3.1. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

- Chi tiết: Thi công xây dựng, lắp đặt, cải tạo các công trình cấp, thoát nước.

5.3.2. Xây dựng nhà các loại

- Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua.

6. Giải thể và chuyển giao các chi nhánh.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động có hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII, Hội đồng quản trị công ty hợp thống nhất việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy, thu gọn đầu mối các đơn vị là yêu cầu cấp thiết hiện nay. Do đó HĐQT thống nhất giải thể và chuyển giao một số chi nhánh sau:

- Giải thể Chi nhánh Cấp nước Vũ Quang và chuyển giao về Chi nhánh Cấp nước Hương Sơn.

- Giải thể Chi nhánh Cấp nước Can Lộc và chuyển giao về Chi nhánh Cấp nước Hồng Lĩnh.

- Giải thể Chi nhánh Xây lắp và chuyển giao về Trung tâm Dịch vụ và Kiểm định đồng hồ nước.

- Giải thể Chi nhánh Nhà máy nước Bộc Nguyên và chuyển giao về Chi nhánh Cấp nước thành phố Hà Tĩnh.

7. thông qua nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020; Luật chứng khoán năm 2019 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Căn cứ Quyết định số 2485/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung tăng vốn nhà nước cho Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh và hiện nay công ty đang là các thủ tục tăng vốn Điều lệ.

Do đó, nhằm mục tiêu tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời bổ sung những nội dung phù hợp với thực tiễn quản trị và điều hành. Hội đồng Quản trị trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua các nội dung đề xuất, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.

Bảng Tổng hợp nội dung đề xuất, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty được gửi kèm theo Tờ trình này.

2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các nội dung khác (nếu phát sinh) trên cơ sở phù hợp Luật Doanh nghiệp 2020, Thông tư hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng, các văn bản pháp luật liên quan trên cơ sở các nội dung tổng hợp sửa đổi điều lệ đã trình ĐHĐCĐ và thực hiện ban hành Điều lệ đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

— 16/12

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Vinh

PHỤ LỤC**KẾ HOẠCH SỬA CHỮA, CẢI TẠO; CHỐNG THẮT THOÁT NĂM 2021**

Kèm theo Quyết định số: 313 /QĐ-CT. KHKD ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ
Phân Cấp Nước Hà Tĩnh

I. Công trình sửa chữa,cải tạo:

TT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Nguồn vốn (Triệu đồng)		Đơn vị Chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện
			Công ty	Khác		
1	Thay thế một số ống thép qua cầu, mương (Hàm Nghi 6 điểm; Vũ Quang 3 điểm; mai Thúc Loan 9 điểm); cải tạo trạm bơm thạch hạ, làm hệ thống nâng và đỡ máy bơm,	350	350		Phòng KT ; CNCNTP	Quý 1,2
2	Sửa chữa cải tạo : Nhà làm việc 3 tầng; Sân đường nội bộ; Khu nhà trạm bơm tăng áp.	400	400		Phòng KT	Quý 1,2
3	Lát vỉa hè trước cổng Công ty	240	240		Phòng KT	Quý 1,2
4	Cải tạo bể lọc nhanh thay sàn chụp lọc INOX tại trạm Thiên Tượng	750	750		Phòng KT ,CN Hồng Lĩnh	Quý 1,2
5	Thay thế các đoạn ống thép qua cầu từ D250- D110 bằng ống HDPE D250 - 110 tại : Kỳ Lợi; Ba Đồng ; Khu Công Nghiệp Phụ trợ; BQL Vũng áng và đoạn cấp nước cho Công ty Phú Doanh; Phú Vinh ; Gia cố lại các đoạn ống bị sạt lở do bão lụt.	500	500		Phòng KT ,CN Kỳ Anh	Quý 1
6	Cải tạo, thay thế tuyến ống PVC D60-42 bằng tuyến ống HDPE D63-50-40 tại phường Sông Trí; xã Kỳ Tân	250	250		Phòng KT ,CN Kỳ Anh	Quý 1
7	Cải tạo ống thép D300 qua cầu Tân Yên thành ống HDPE D200; L= 480m	500	500		Phòng KT ,CN Kỳ Anh	Quý 2
8	Xử lý vết nứt bể lọc ô số 5 ; vết nứt đáy 2 bể trộn; thay đổi công nghệ lắng lamen; nâng cốt nước 2 bể lắng; bổ sung cát lọc tại trạm xử lý nước 9.000m3/ngày đêm; thay cát lọc trạm 3.000m3/ ngày đêm; Lắng bê tông sân Trạm Ba Đồng.	700	700		Phòng KT ,CN Kỳ Anh	Quý 1
9	Thay thế tuyến ống uPVC D110;D34; D27 thành ống HDPE D63-40 tại tổ DP1 Phố Châu. (1.000m)	150	150		Phòng KT ,CN Hương Sơn	Quý 1
10	Thay thế ống thép D250 tại cầu hương Đại bằng ốngHDPE D250 CN TT Vũ Quang. (150m)	200	200		Phòng KT ,CN Hương Sơn	Quý 1

11	Bổ sung tuyến ống HDPE D63 tại xóm Mai Hà Sơn Trung (500m)	80	80		Phòng KT ,CN Hương Sơn	Quý 2
12	Cải tạo nhà kho, sân khu vực văn phòng CN; lắp bổ sung 1 máy bơm tại trạm bơm cấp 1	300	300		Phòng KT ,CN Hương Sơn	Quý 2
13	Làm hàng rào bảo vệ khu văn phòng Chi nhánh; lợp mái tôn nhà vận hành khu xử lý. Lắp đặt hệ thống chống Va máy bơm cấp 1	250	250		Phòng KT ,CN Đức Thọ	Quý 2
14	Thay thế các tuyến ống uPVC D60-34 bằng ống HDPE D50-40 tại TDP 1;11.(D50 =765m; D40=740m)	200	200		Phòng KT ,CN Đức Thọ	Quý 2
15	Làm mái che lợp tôn, lát gạch sân, sơn ve tại khu vực văn phòng Chi Nhánh	100	100		Phòng KT ,CN Hương Khê	Quý 2
16	Cải tạo thay thế các tuyến ống uPVC D34; thành ống HDPE D40; Tại TDP6; Thay thế tuyến ống HDPE D25 thành tuyến ống HDPE D40 tại xóm 5 Phú Phong; Bổ sung tuyến ống HDPE D40 tại TDP 15(L=450m)	70	70		Phòng KT ,CN Hương Khê	Quý 1
17	Sửa chữa bể chứa; bể lắng , thay chụp sàn chụp lọc ô số 1,4; làm mới cầu thang bể chứa và cổng ra vào CN(kế hoạch 2020)	800	800		CN CN Nghi Xuân	Quý 2
18	Cải tạo trạm bơm cấp 1;2; thay đường ống kỹ thuật	1.400	1.400		CN CN Cẩm xuyên	Quý2
19	Lợp mái tôn nhà văn phòng; nhà hóa nghiệm	200	200		CN CN Cẩm xuyên	Quý2
20	Di dời đoạn ống thép D200 qua cầu Hội, cầu mèo (140m)	700	700		CN CN Cẩm xuyên	Quý2
	Cộng I	8.140	8.140	0		
II	Chống thất thoát (Chi tiết tại quyết định phê duyệt kế hoạch chống thất thoát năm 2021 của phòng kỹ thuật.)				Đơn vị chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Thay thế một số đường ống mạng cấp 2 vướng mắc khi thực hiện di dời đồng hồ; Dịch chuyển đồng hồ ra ngoài hàng rào; Lắp đặt một số cụm đồng hồ tổng	2.500	2.500		Phòng KT , CN Thành Phố ;	Quý 1, 2,3,4
2	Thay thế tuyến ống thép D150 tại cầu ghèn bằng HDPE D160; Thay thế Tuyến ống PVC D34 tại chợ , khối phố 9 trấn ghèn; Xây gổi đỡ ống HDPE D225, uPVC D200 tại Bắc Hồng và Trung Lương; Dịch chuyển đồng hồ ra ngoài hàng rào 520 hộ	500	500		Phòng KT ,CN Hồng Lĩnh	Quý 1,2,3,4

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2021 - 2022

Kèm theo Quyết định số : 314/QĐ-CT. KHKD ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Cấp Nước Hà Tĩnh

I. Công trình UBND tỉnh phê duyệt, công ty tham gia nguồn vốn

TT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Nguồn vốn (Triệu đồng)				Đơn vị Chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện
			Công ty			Khác		
			KH Năm 2020	KH Năm 2021	KH Năm 2022			
1	Dự án Hệ thống cấp nước Thành Phố Hà Tĩnh và vùng Phụ Cận giai đoạn 3 (Phần lập báo cáo đầu tư)	1.000		1.000			BQLDA	Quý1
Cộng I		1.000	0	1.000	0	0		

II. Công trình công ty đầu tư

							Đơn vị Chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Cải tạo trạm bơm cấp 1	4.600		4.600			PhòngKT	Quý1
2	Cải tạo trạm bơm cấp 2	1.700		1.700			PhòngKT	Quý2
3	Cải tạo nâng công suất bể lắng	8.000		8.000			PhòngKT	Quý2
4	Xây dựng nhà hóa chất	1.850		1.850			BQLDA	Quý1
5	Cải tạo sửa chữa trạm bơm Thạch Trung	2.700		2.700			PhòngKT	Quý2
6	Hệ thống quan trắc tự động khu vực khu XL;	4.000		4.000			PhòngKT	Quý1
7	Dự án xây dựng nhà máy nước Đá Bạc	34.000		14.000	20.000		BQLDA	Quý 1 ,2,3
8	Đầu tư xây dựng phòng hóa nghiệm đạt chuẩn tại NM nước BN	1.000		1.000			Phòng KT	Quý 2
9	XD sân phơi bùn ở các nhà máy	1.000		1.000			Phòng KT	Quý ,2,3
10	Phát triển mạng cấp nước tổ 11 thị trấn Thạch Hà;	1.200		1.200			Phòng KT	Quý 3
11	Tuyến ống D400 BHXH - Trạm bơm Thạch Hà	9.000		9.000			BQLDA	Quý 1

TT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Nguồn vốn (Triệu đồng)				Đơn vị Chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện
			Công ty			Khác		
			KH Năm 2020	KH Năm 2021	KH Năm 2022			
12	Bổ sung tuyến ống HDPE D160 tại xã hộ độ (từ ngã tư 22/12 đến xóm Đông Xuân L=1500m)	1.500		1.500			Phòng KT	
13	Bổ sung một số tuyến ống tại xóm Nam Giang Thạch Long; KP7,8,9,10 TT Thạch Hà HDPE D63-50	150		150			Phòng KT	
14	Cải tạo nâng công suất nhà máy nước Kỳ Anh	7.000		7.000			BQLDA	
15	Đầu tư tuyến ống HDPE D90 ;50; 40 tại thôn 16 xã Cẩm Quan (D90=1200m; D50=1800m; D40=80m)	800		400		400	CN Cẩm Xuyên	Quý 1
16	Đầu tư bổ sung, xen dầm hệ thống cấp nước TT Xuân An	4.300		1.720		2.580	BQLDA	Quý 1 ,2,3
17	Phát triển mạng cấp nước khu vực Thôn Bắc Mỹ - CNCN Nghi Xuân (Kế hoạch 2020)	1.000		400		600	BQLDA	Quý 1,2,3
18	Lắp đặt tuyến ống HDPE D63, cấp nước cho các hộ khách hàng và cơ quan thi hành án hương Khê (kh năm 2020 chuyển sang)	80		40		40	CN Hương Khê; P. KT	Quý 1
19	Phát triển mạng cấp nước khu vực Thôn 5;6 thị trấn Đức Thọ	350		150		200	CN Đức Thọ; P. KT	Quý 1 ,2,3
20	Chi phí dự phòng	3.000		3.000				
	Cộng II	87.230	0	63.410	20.000	3.820		
	Tổng = I+II	88.230	0	64.410	20.000	3.820		

**BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG ĐỀ XUẤT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HÀ TĨNH**

(Kèm theo Tờ trình số: ngày /4/2021)

Phần chữ *in nghiêng* trong Bảng so sánh này là những điều khoản được sửa đổi và bổ sung trong Dự thảo Điều lệ của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh được dự kiến sẽ trình thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

STT	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ	ĐỀ XUẤT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH LÝ DO
1	<p>Căn cứ pháp lý:</p> <p><i>Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.</i></p> <p><i>Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2006;</i></p> <p>Các Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật có liên quan</p>	<p>Căn cứ pháp lý:</p> <p><i>Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.</i></p> <p><i>Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.</i></p> <p>Các Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật có liên quan</p>	Cập nhật theo văn bản pháp luật hiện có hiệu lực
2	<p>Điều 1</p> <p>f. "Cán bộ quản lý" là Giám đốc điều hành Phó giám đốc Kế toán trưởng Trưởng, Phó phòng ban thuộc văn phòng Công ty</p>	<p>Điều 1.</p> <p>f. Người điều hành doanh nghiệp: Người điều hành doanh nghiệp" là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Bổ sung:</p> <p>i. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;</p>	

STT	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ	ĐỀ XUẤT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH LÝ DO
	<p>Trưởng văn phòng đại diện Giám đốc, phó giám đốc các chi nhánh, các đơn vị trực thuộc. Người đại diện phần vốn của Công ty tại các đơn vị khác. Các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;</p>		
3	<p>Điều 2. 4. Người đại diện theo pháp luật: Công ty chỉ có một (01) người làm người đại diện theo pháp luật, Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của công ty. Người đại diện theo pháp luật của công ty có trách nhiệm: a) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp. b) Trung thành với lợi ích của công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. c) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho công ty về việc mình và người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác.</p>	<p>Bổ sung Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của công ty Công ty chỉ có một (01) người làm người đại diện theo pháp luật, Chủ tịch HĐQT là người đại diện theo pháp luật của công ty. Người đại diện theo pháp luật của công ty có trách nhiệm: a) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp. b) Trung thành với lợi ích của công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. c) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho công ty về việc mình và người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác. Người đại diện theo pháp luật của công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm các trách nhiệm nêu tại Điều này</p>	

STT	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ	ĐỀ XUẤT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH LÝ DO
	<p>Người đại diện theo pháp luật của công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm các trách nhiệm nêu tại Điều này</p>		
4	<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của công ty</p>	<p>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của công ty Bổ sung ngành nghề kinh doanh: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư, báo cáo Kinh tế kỹ thuật, lập HSMT, HSYC, HSQT; đánh giá HSDT, HSĐX, HSQT; thiết kế thi công, thẩm tra, thẩm định thiết kế - dự toán HSMT, HSDT, HSĐX, HSQT; giám sát thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật cấp, thoát nước và xây dựng dân dụng; Kinh doanh dịch vụ tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; Kinh doanh dịch vụ khảo sát xây dựng; Kinh doanh dịch vụ quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Kinh doanh dịch vụ kiểm định chất lượng công trình xây dựng; Kinh doanh dịch vụ thẩm định giá Kiểm tra và phân tích kỹ thuật - Chi tiết: Dịch vụ về kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (trừ hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, phương tiện đo, chuẩn đo lường bức xạ, hạt nhân và hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường phục vụ trực tiếp cho hoạt động đo lường phục vụ trực tiếp cho hoạt động đo lường đặc thù thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh) Phân tích đánh giá chất lượng nước</p>	

STT	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ	ĐỀ XUẤT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH LÝ DO
5	Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông 1. Vốn điều lệ của công ty là 204.008.930.000 đồng (Hai trăm linh bốn tỷ, không trăm linh tám triệu, chín trăm ba mươi ngàn đồng).	Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông 1. Vốn điều lệ của công ty là 386.108.986.281 đồng (Ba trăm tám sáu tỷ, một trăm lẻ tám triệu, chín trăm tám sáu ngàn, hai trăm tám một đồng). Đến kỳ đại hội nếu	Tăng vốn Điều lệ theo Quyết định số 2485/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung tăng vốn nhà nước cho Công ty Cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.
6	Điều 11. 2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:	Điều 12. 2. Cổ đông có các quyền sau:	Sửa đổi, bổ sung theo Luật DN 2020
7	Điều 13. Đại hội đồng cổ đông	Điều 14. Đại hội đồng cổ đông Bổ sung phần d mục 4: d. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp	
8	Điều 14. Quyền và nhiệm vụ đại hội đồng cổ đông e. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị; o. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính, gần nhất hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty;	Điều 15. Quyền và nhiệm vụ đại hội đồng cổ đông e. Quyết định tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất	

STT	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ	ĐỀ XUẤT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH LÝ DO
9	<p>Điều 15. Các đại diện được ủy quyền</p> <p>1. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.</p> <p>Khoản a mục 2.</p> <p>Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp</p>	<p>Điều 16. Các đại diện được ủy quyền</p> <p>1. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp</p> <p>Khoản a mục 2.</p> <p>Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên người được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp</p>	
10	<p>Điều 17: Triệu tập Đại hội cổ đông</p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức đảm bảo, đồng</p>	<p>Điều 18: Triệu tập Đại hội cổ đông</p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức đảm bảo, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội</p>	Sửa đổi phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2020

STT	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ	ĐỀ XUẤT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH LÝ DO
	<p>thời công bố trên trang thông tin điện tử của công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (nơi công ty đăng ký niêm yết, giao dịch). Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi và chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của công ty</p>	<p>(nơi công ty đăng ký niêm yết, giao dịch). Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi và chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của công ty</p>	
11	<p>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 50% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	Sửa đổi phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2020
12	<p>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc:</p> <p>a. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán;</p>	<p>Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan</p>	

STT	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ	ĐỀ XUẤT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH LÝ DO
	<p>b. Việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp;</p> <p>c. Giao dịch mua, bán tài sản công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.</p> <p>Được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>	<p>đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty, thay đổi ngành nghề lĩnh vực kinh doanh, tổ chức lại, giải thể công ty, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ [35%] trở lên [hoặc tỷ lệ khác, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định] tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ [65%] trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
13	<p>Điều 22: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi</p>	<p>Điều 23: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp; d. Họ, tên chủ tọa và thư ký; e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp; f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ 	Sửa đổi phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2020

STT	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ	ĐỀ XUẤT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH LÝ DO
	<p>gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.</p>	<p>đồng dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;</p> <p>g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;</p> <p>h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.</p> <p>2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.</p> <p>4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.</p>	
14	<p>Điều 25: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p>	<p>Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị . Bổ sung:</p>	<p>Bổ sung và sửa đổi để phù hợp với điều kiện công ty.</p>

STT	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ	ĐỀ XUẤT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH LÝ DO
		<p>3. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>e. Nghi hưu hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội đối với thành viên HĐQT không phải là cổ đông sáng lập hoặc cổ đông nắm cổ phần chi phối.</p> <p>đ. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>e. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;</p> <p>g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>4. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán</p>	
15	<p>Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì các thành viên này bầu một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi</p>	<p>Điều 30. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận:</p> <p>a. Ban kiểm soát;</p> <p>b. Giám đốc (Tổng giám đốc) hoặc ít nhất năm (05) người</p>	

STT	NỘI DUNG TẠI ĐIỀU LỆ	ĐỀ XUẤT, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI TRÌNH LÝ DO
	<p>thấy cần thiết vì lợi ích của công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác; b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị; c. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập; d. Ban kiểm soát. 	<p>điều hành khác;</p> <ul style="list-style-type: none"> c. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị; d. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị; đ. Các trường hợp khác (nếu có). 	
16	<p>Điều 31. Người phụ trách quản trị công ty.</p> <p>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.</p>	<p>Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty.</p> <p>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 152 Luật Doanh nghiệp. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.</p>	

Lưu ý: - Do có nhiều điều cần bổ sung, sửa đổi nên các dẫn chiếu, số thứ tự và mục lục của Điều lệ mới sẽ được điều chỉnh lại cho phù hợp.

- Trong quá trình sửa, HĐQT sẽ tiếp tục bổ sung các tiểu tiết phù hợp với Luật DN và các văn bản hướng dẫn Luật,